

Số:201/2021/QĐST – HNGĐ

Đức Linh, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 383/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Anh Phạm Ngọc V (tên khác Phạm Chí V), sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Liêm Thái, xã Hàm Liêm, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Phạm Ngọc V (tên khác Phạm Chí V), là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy công nhận kết hôn số 145, ngày 25/9/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng hợp nhau về tính tình, cách sống sinh hoạt hằng ngày, thường xuyên cãi vã nhau.

Anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Phạm Ngọc V (tên khác Phạm Chí V), có 01 con chung tên Phạm Thị Kiều A sinh ngày 06/10/2019. Chị L và anh V thỏa thuận giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng, về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị L và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con của chị L và anh V là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Phạm Ngọc V (tên khác Phạm Chí V) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Thị Kiều A sinh ngày 06/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn, chị L và anh V đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng, về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị L và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Điều 2. Về lệ phí Tòa án: Chị L và anh V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005608 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đức Linh;
- Phòng KTNV & THA Tòa án tỉnh;
- UBND thị trấn Đức Tài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn